

Số: **50**/BC-LĐLĐ

Hà Tĩnh, ngày **16** tháng **4** năm 2024

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Tiếp tục xây dựng đội ngũ công nhân và tổ chức Công đoàn Hà Tĩnh đến năm 2020 và những năm tiếp theo”.

Phần thứ nhất

ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 06-NQ/TU CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Khái quát đặc điểm tình hình

Tính đến 31/3/2024 tổ chức Công đoàn Hà Tĩnh quản lý 20 công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở (13 LĐLĐ cấp huyện, 07 CĐ ngành và tương đương) với 1.511 công đoàn cơ sở (CĐCS), 69.991 đoàn viên (trong đó: khu vực hành chính, sự nghiệp 1.109 CĐCS với 43.390 đoàn viên; khu vực doanh nghiệp 402 CĐCS với 26.601 đoàn viên); giảm 4.451 đoàn viên khối hành chính, sự nghiệp; tăng 13.456 đoàn viên khối doanh nghiệp (so với 31/12/2013).

Trình độ chuyên môn, lý luận chính trị của đoàn viên ngày càng được nâng cao, đến nay có 57 đoàn viên có trình độ tiến sỹ ; 3.694 đoàn viên có trình độ thạc sỹ (chiếm 5,3%); 46.795 đoàn viên có trình độ đại học, cao đẳng (chiếm 66,8% tổng số). Số đoàn viên có trình độ chính trị từ sơ cấp trở lên: 33.227 người (chiếm 47,4% tổng số), trong đó: cử nhân và cao cấp chính trị 2.317 người; trung cấp chính trị 12.325 người; sơ cấp chính trị 18.585 người. Số đoàn viên là đảng viên: 36.655 chiếm 52,5%, đoàn viên nữ: 40.297 chiếm 57,7%.

Những năm gần đây, số lượng CĐCS và đoàn viên trong khu vực hành chính, sự nghiệp nhà nước giảm, do sáp nhập các đơn vị sự nghiệp và sáp nhập xã, trường học và thực hiện chính sách tinh giản biên chế; số lượng CĐCS và đoàn viên trong khu vực sản xuất kinh doanh tăng nhanh. Tính đến 31/3/2024 toàn tỉnh có 659 doanh nghiệp với 7.188 công nhân lao động chưa tham gia tổ chức công đoàn; trong đó số doanh nghiệp sử dụng lao động từ 05-14 người là 553 DN, từ 15-24 người là 72 DN, trên 25 người là 34 DN).

1.1. Thuận lợi

Trong 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Nghị quyết 06), kinh tế Hà Tĩnh phát triển khá nhanh, cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực theo hướng tỷ trọng công nghiệp, xây dựng, dịch vụ ngày càng cao; đội ngũ công nhân lao động phát triển nhanh về số lượng, chất lượng. Khu Kinh tế Vũng Áng và các Khu, Cụm công nghiệp trong tỉnh phát triển thu hút nhiều lao động, làm tăng nhanh về số lượng và

nâng cao về chất lượng công nhân lao động đã kích thích phong trào công nhân và hoạt động công đoàn tỉnh Hà Tĩnh ngày càng hiệu quả.

Phong trào công nhân và hoạt động công đoàn luôn nhận được sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền các cấp; Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có nhiều văn bản chỉ đạo, định hướng cho hoạt động công đoàn, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức công đoàn thực hiện tốt nhiệm vụ.

1.2. Khó khăn

Những năm qua, tình hình thế giới diễn biến phức tạp, khó lường, như: xung đột vũ trang Nga- Ucraina, Trung đông; tranh chấp thương mại giữa các nước lớn; đại dịch Covid-19... ảnh hưởng sau sự kiện Giàn khoan Hải dương 981 của Trung Quốc; sự cố môi trường biển đã tác động xấu đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn, ảnh hưởng đến đời sống, việc làm, thu nhập của hàng chục nghìn lao động.

Một bộ phận CNLĐ chưa được đào tạo bài bản, tác phong lao động hạn chế, CNLĐ thuộc lĩnh vực xây dựng, may mặc việc làm không ổn định, tiền lương thấp, đời sống khó khăn... là những yếu tố ảnh hưởng đến phong trào công nhân và hoạt động công đoàn toàn tỉnh.

Việc phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS trong doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, doanh nghiệp chưa có tổ chức công đoàn chủ yếu là doanh nghiệp có quy mô nhỏ, sử dụng ít lao động.

Một số cấp ủy, chuyên môn chưa thực sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 06; nhận thức của nhiều chủ doanh nghiệp trong việc xây dựng đội ngũ công nhân và tổ chức công đoàn còn nhiều hạn chế.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết

Sau khi có Nghị quyết 06, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) tỉnh đã thành lập Ban chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt, triển khai Nghị quyết do đồng chí Phó Chủ tịch Thường trực LĐLĐ tỉnh làm trưởng Ban; Ban chỉ đạo đã xây dựng kế hoạch học tập triển khai thực hiện Nghị quyết và chỉ đạo các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tập trung tuyên truyền Nghị quyết đến công đoàn cơ sở, đồng thời ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, đôn đốc các cấp công đoàn thực hiện Nghị quyết 06, như:

- Chương trình hành động số 06/CTr-LĐLĐ, ngày 04/11/2013 thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 24/9/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Tiếp tục xây dựng đội ngũ công nhân và tổ chức Công đoàn Hà Tĩnh đến năm 2020 và những năm tiếp theo”;

- Quyết định số 35/NQ-LĐLĐ ngày 04/3/2014 về thành lập Ban chỉ đạo học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết 06; Ban hành thông báo phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo;

- Kế hoạch số 42/KH-LĐLĐ ngày 15/11/2013 về tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết XI Đại hội Công đoàn Việt Nam và Nghị quyết

06 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh;

- Công văn số 308/LĐLĐ ngày 20/12/2013 về tổ chức hội nghị học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội XI Công đoàn Việt Nam và Nghị quyết 06;

- Nghị quyết 02/NQ-LĐLĐ, ngày 22/5/2018 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh, khóa XVIII về “tăng cường công tác phát triển đoàn viên, thành lập tổ chức công đoàn và xây dựng công đoàn cơ sở doanh nghiệp vững mạnh”;

- Quyết định số 72/QĐ-LĐLĐ ngày 21/5/2018 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh ban hành Đề án về tăng cường công tác phát triển đoàn viên, thành lập tổ chức công đoàn và xây dựng công đoàn cơ sở doanh nghiệp vững mạnh đến năm 2023 và những năm tiếp theo;

- Chương trình hành động số 04/CTr-LĐLĐ thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 04/6/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác xây dựng Đảng, đoàn thể nhân dân trong doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

- Nghị quyết số 03/NQ-LĐLĐ ngày 06/11/2018 về đổi mới, nâng cao hiệu quả thực hiện chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động đến năm 2023 và những năm tiếp theo.

- Kết luận số 01/KL-LĐLĐ ngày 03/01/2024 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-LĐLĐ ngày 22/5/2018 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh “Tăng cường công tác phát triển đoàn viên, thành lập tổ chức công đoàn và xây dựng công đoàn cơ sở doanh nghiệp vững mạnh”.

- Chương trình số 10/CTr-LĐLĐ ngày 08/8/2014 về “Công đoàn đồng hành cùng doanh nghiệp”...

Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh chỉ đạo học tập, triển khai, nghị quyết LĐLĐ tỉnh hướng dẫn việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết đến tận đoàn viên, người lao động. Thông qua việc học tập, quán triệt, tuyên truyền đã góp phần nâng cao tinh thần, trách nhiệm của các cấp công đoàn và nâng cao nhận thức trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng đội ngũ công nhân và tổ chức công đoàn là nhiệm vụ quan trọng của công đoàn, đã có 100% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo nghiêm túc đúng quy định.

2. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ tổng kết.

Công tác kiểm tra, giám sát được Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh quan tâm chỉ đạo, 10 năm qua, các cấp công đoàn đã phối hợp với các cơ quan đồng cấp thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về lao động, công đoàn, BHXH các chính sách có liên quan đến đoàn viên, người lao động tại 2.926 lượt đơn vị, doanh nghiệp. Thông qua kiểm tra, giám sát đã phát hiện và yêu cầu chủ sử dụng lao động làm thủ tục đóng BHXH cho 1.117 lao động, kiến nghị thu hồi 82 tỷ đồng nợ BHXH. Các cấp công đoàn phối hợp với các ngành chức năng giải quyết kịp thời

đơn thư¹ kiến nghị, khiếu nại của đoàn viên và người lao động, góp phần hạn chế ngừng việc tập thể, tranh chấp lao động trái pháp luật..

Đặc biệt chỉ đạo Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức, Ban Dân vận, UBMTTQ tỉnh, Tỉnh đoàn giám sát trực tiếp tại Thị ủy Hồng Lĩnh, huyện ủy Nghi Xuân, giám sát gián tiếp tại Thành ủy Hà Tĩnh và một số tổ chức cơ sở Đảng về việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU²; phối hợp Sở LĐTB-XH, BHXH tỉnh, Cục Thuế tỉnh thường xuyên thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật và lao động, công đoàn, các chính sách có liên quan đến đoàn viên, người lao động. Kết quả trong 10 năm đã tổ chức, kiểm tra, giám sát tại 2.926 lượt đơn vị, doanh nghiệp; thông qua kiểm tra, giám sát và kiểm tra chuyên ngành đã kịp thời phát hiện và yêu cầu chủ sử dụng lao động làm thủ tục đóng BHXH cho 1.117 lao động, thu hồi 82 tỷ đồng nợ BHXH, đồng thời phát hiện, kiến nghị các cấp có thẩm quyền xử lý các tổ chức, cá nhân cố tình vi phạm pháp luật về lao động và công đoàn. Các cấp công đoàn phối hợp với các ngành chức năng giải quyết kịp thời đơn thư³ kiến nghị, khiếu nại của đoàn viên và người lao động, góp phần hạn chế ngừng việc tập thể, tranh chấp lao động trái pháp luật..

Hàng năm gắn với việc sơ kết, tổng kết hoạt động công đoàn, công đoàn các cấp đã lồng ghép đánh giá, sơ tổng kết và biểu dương khen thưởng các tập thể và cá nhân đạt thành tích cao trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

III. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu của Nghị quyết

1.1. Hàng năm có 85% trở lên đoàn viên công nhân được học tập, tuyên truyền, phổ biến các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nhất là pháp luật về lao động, công đoàn và BHXH.

Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh chỉ đạo các cấp công đoàn ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, mạng xã hội để nâng cao công tác tuyên truyền, vận động trong CNVCLĐ. Các chương trình hoạt động và các đợt sinh hoạt chính trị có sức lan tỏa lớn trong đoàn viên, người lao động thông qua kết nối nhóm Zalo, Facebook, Youtube... Tập trung đổi mới nội dung, nâng cao hiệu quả hoạt động tuyên truyền thông qua việc đào tạo thực hành viết tin bài, xây dựng báo cáo, phóng sự hoạt động bằng Video clip cho đội ngũ cán bộ làm công tác truyền thông công đoàn; nâng cấp trang thông tin điện tử công đoàn, kịp thời kiện toàn đội ngũ báo cáo viên công đoàn... kết quả 10 năm có 15.351 tin, bài đăng trên Báo Hà Tĩnh, Đài PT-TH tỉnh, Báo Trung ương, trang thông tin điện tử Hà Tĩnh... xây dựng 132 phóng sự, 46 bản tin thời sự, trên 150 Video tuyên truyền về hoạt động của tổ chức công đoàn.

¹ 10 năm UBKT công đoàn các cấp đã tiếp nhận 422 lượt đoàn viên, NLD đến khiếu nại tố cáo và đề xuất bảo vệ quyền lợi do bị vi phạm chế độ chính sách.

² Theo Quyết định số 637-QĐ/TU, ngày 06/7/2023 của ban Thường vụ Tỉnh ủy về giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết 07-NQ/TU, ngày ngày 27/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác xây dựng Đảng, đoàn thể Nhân dân trong doanh nghiệp trên địa bàn Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

³ 10 năm UBKT công đoàn các cấp đã tiếp nhận 422 lượt đoàn viên, NLD đến khiếu nại tố cáo và đề xuất bảo vệ quyền lợi, chế độ chính sách.

Tổ chức có hiệu quả, thiết thực việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với Chỉ thị 35, Kết luận 05, Chỉ thị 20, Kết luận 29 của BTV Tỉnh uỷ, Quyết định 33,31,52 của UBND tỉnh về siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính và thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; tôn vinh CNVCLĐ tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện tốt cuộc vận động xây dựng đời sống văn hoá cơ sở trong CNVCLĐ; tổ chức cho CNVCLĐ tham gia xây dựng Đảng, đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí.

Thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin, internet, mạng xã hội và tổ chức các hội nghị, tập huấn, kịp thời tuyên truyền, giáo dục đoàn viên, người lao động về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của các cấp Công đoàn nhất là pháp luật lao động, công đoàn và BHXH đến tận đoàn viên, NLĐ. Trong 10 năm các cấp công đoàn đã phối hợp tổ chức 3.856 cuộc tập huấn chuyên đề và truyền thông pháp luật, thu hút trên 200 nghìn lượt đoàn viên, NLĐ tham gia; phối hợp tổ chức 10.035 cuộc quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết công đoàn với trên 86,5% đoàn viên, NLĐ tham gia, (đạt 102% chỉ tiêu nghị quyết)⁴. Tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 28/01/2008 của BCH TW Đảng (khóa X) về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước”; Nghị quyết số 06-NQ/TU của Đảng bộ tỉnh; Nghị quyết số 02-NQ/TW của Bộ chính trị⁵, Nghị quyết số 07-NQ/TU của Đảng bộ tỉnh, các chỉ thị Nghị quyết của cấp trên; phối hợp tổ chức học tập, quán triệt Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị và các chuyên đề về “Học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” cho cán bộ đoàn viên công đoàn tham gia;

1.2. Phối hợp chủ sử dụng lao động tổ chức học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tay nghề cho công nhân. Phần đầu có trên 80% công nhân được đào tạo nghề, nâng cao kỹ năng nghề, đáp ứng nhu cầu lao động chất lượng cao của các doanh nghiệp.

Công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, NLĐ học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động tiếp tục được triển khai sâu rộng trong đoàn viên, người lao động góp phần xây dựng đội ngũ CNVCLĐ có nhận thức chính trị đúng đắn, hiểu biết về pháp luật, chấp hành kỷ luật lao động, có tác phong công nghiệp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; bên cạnh đó các cấp công đoàn thường xuyên quan tâm tuyên truyền, vận động CNVCLĐ học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp, đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong CNVCLĐ, quan tâm đề xuất với chuyên môn tổ chức thi tay nghề, nâng bậc thợ cho người lao động. Đến nay đã có trên 74,3% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp hàng năm đưa vào cam kết thực hiện trong nghị quyết hội nghị CBCCV, hội nghị NLĐ và thỏa ước lao động

⁴ Hàng năm các cấp công đoàn lồng ghép tổ chức trên 1.800 cuộc tuyên truyền, phổ biến các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nhất là pháp luật lao động, công đoàn và BHXH với trên 65.000 lượt người tham gia.

⁵ 100% Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết số 02-NQ/TW của Bộ Chính trị, tổ chức 245 lớp học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, lồng ghép tổ chức 9.105 cuộc tuyên truyền, nghị quyết đại hội Đảng nhiệm kỳ 2015-2020.

tập thể việc đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao tay nghề cho CNVCLĐ, kết quả đến nay số CNLĐ trong các doanh nghiệp được đào tạo, nâng cao tay nghề đạt 85%/tổng số CNLĐ tại các doanh nghiệp có tổ chức công đoàn (đạt 100% chỉ tiêu đề ra).

1.3. Hướng dẫn công nhân được ký kết hợp đồng lao động theo đúng quy định của pháp luật; trên 80% được tham gia BHXH; từng bước quan tâm nhà ở cho người lao động thu nhập thấp có hoàn cảnh khó khăn.

Việc hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ người lao động giao kết hợp đồng lao động với người sử dụng lao động được các cấp công đoàn quan tâm thực hiện hiệu quả. Toàn tỉnh hiện có 402 doanh nghiệp có tổ chức công đoàn sử dụng 26.601 lao động. Có 25.340 người lao động được ký kết hợp đồng lao động, tăng 23% so với đầu kỳ và đạt 119% chỉ tiêu Nghị quyết; trong đó: Hợp đồng lao động không xác định thời hạn 20.525 người (81%), hợp đồng lao động xác định thời hạn 4.815 người (19%). Số người lao động được giao kết hợp đồng lao động trong các doanh nghiệp Nhà nước 2.276 người; doanh nghiệp tư nhân 14.751 người; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài 8.313 người.

Các cấp công đoàn phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả với ngành Lao động-Thương binh và xã hội, ngành Bảo hiểm xã hội tổ chức 110 hội nghị tuyên truyền phổ biến chính sách về lao động, việc làm, bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) cho trên 20 nghìn lượt đoàn viên, NLĐ; tư vấn, hướng dẫn cho hàng chục ngàn lao động tham gia BHXH, tính đến đầu năm 2024, tỷ lệ CNLĐ làm việc trong các doanh nghiệp có tổ chức công đoàn tham gia BHXH đạt 87,2%, (đạt 109% chỉ tiêu nghị quyết).

Về vấn đề nhà ở cho cán bộ công nhân viên chức lao động có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn thời gian qua đã được Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh quan tâm. Thông qua Chương trình nhà ở “Mái ấm Công đoàn” được đoàn viên, người lao động tích cực hưởng ứng với nhiều phương thức hiệu quả, trở thành chương trình có ý nghĩa nhân văn sâu sắc. Từ năm 2013 đến nay Quỹ Xã hội Công đoàn Hà Tĩnh đã hỗ trợ cho 1.327 đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn làm nhà mới hoặc sửa chữa nhà ở với số tiền 33,536 tỷ đồng; các cấp công đoàn hỗ trợ và kết nối xây dựng, sửa chữa 29 công trình nhà nội trú cho cán bộ, đoàn viên, nhà ăn bán trú và 01 công trình nước sạch khu nội trú giáo viên, với tổng trị giá 17,7 tỷ đồng, giúp người lao động ổn định đời sống, yên tâm công tác; đồng thời đóng góp quan trọng vào thực hiện tiêu chí nhà ở, cùng các cấp, các ngành và Nhân dân thực hiện phong trào cả tỉnh chung sức xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh do tỉnh phát động.

1.4. Tham gia phối hợp chỉ đạo Khu kinh tế nơi có đông công nhân có cơ sở nuôi dạy trẻ, trường học cho con công nhân, nơi sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao cho công nhân. Trên 70% công nhân được tham gia hoạt động văn hóa, trên 60% doanh nghiệp có tổ chức công đoàn đạt danh hiệu “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

Phong trào xây dựng “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” được triển khai đã đi vào thực tiễn cuộc sống, góp phần tích cực xây dựng hình ảnh người cán bộ, công chức, viên chức,

đoàn viên, người lao động theo nếp sống mới văn hóa, văn minh, xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, hiện đại, tiến bộ về mọi mặt, đến nay, đã có 744 cơ quan, đơn vị HCSN và 69/402 = 17,2% doanh nghiệp có tổ chức công đoàn đạt chuẩn văn hóa (*đạt 28,3% chỉ tiêu nghị quyết*) ; phối hợp thủ trưởng cơ quan, đơn vị, chủ sử dụng lao động đăng ký xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa, từ đó góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho đoàn viên, người lao động trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Việc đăng ký và kết quả công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa sẽ là một trong những tiêu chí quan trọng để Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh đánh giá xếp loại thi đua các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở hằng năm. Đến nay, có 1.012 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đăng ký xây dựng và đạt chuẩn "Ba không"; 773 đơn vị đăng ký và thực hiện thành công xây dựng mô hình cơ quan, đơn vị không khói thuốc lá. Xây dựng đời sống văn hóa công nhân ở các khu công nghiệp được ưu tiên, đến cuối năm 2023 toàn tỉnh có trên 80% cơ quan hành chính và 60% doanh nghiệp có tổ chức công đoàn bố trí khu vui chơi thể thao phục vụ CNVCLĐ6. Hàng năm 100% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và trên 90% CĐCS đều tổ chức các hoạt động , văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao nhân các ngày lễ kỷ niệm, thu hút 80% đoàn viên, CNLĐ tham gia (*đạt 100% chỉ tiêu nghị quyết đề ra*). Đặc biệt, một số doanh nghiệp lớn như Công ty TNHH Gang thép Hưng nghiệp Formosa Hà Tĩnh đã có các thiết chế đạt tiêu chuẩn như: Hội trường, sân tennis, bóng chuyền, phòng tập gym....phục vụ công nhân lao động của công ty.

1.5. Phối hợp tổ chức tốt quy chế dân chủ cơ sở : Hàng năm có 100% số cơ quan, đơn vị tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức; 100% doanh nghiệp nhà nước, 60% trở lên doanh nghiệp ngoài nhà nước tổ chức hội nghị người lao động; 100% doanh nghiệp nhà nước và 70% trở lên số doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có tổ chức công đoàn có thỏa ước lao động tập thể, đảm bảo quan hệ lao động hài hòa, tiến bộ, ổn định trong doanh nghiệp.

Hàng năm, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh chỉ đạo các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở hướng dẫn CĐCS chủ động phối hợp với thủ trưởng cơ quan, chủ sử dụng lao động tổ chức có hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, nhất là chất lượng Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức (CBCCCVC), hội nghị người lao động (NLĐ) theo đúng quy định⁽⁷⁾. Thông qua hội nghị đã phát huy quyền dân chủ trực tiếp và tạo cơ hội để đoàn viên, người lao động được tham gia ý kiến, được quyết định và giám sát những vấn đề có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của mình. Hàng năm có 100% cơ quan, đơn vị tổ chức Hội nghị CBCCCVC; 100% doanh nghiệp nhà nước và gần 80% doanh nghiệp ngoài nhà nước có tổ chức công đoàn tổ chức Hội nghị NLĐ (*đạt 133% chỉ tiêu*

⁶ Toàn tỉnh có 19 nhà văn hóa phục vụ công nhân lao động, 775 sân thi đấu cầu lông trong nhà và ngoài trời, 1.560 sân bóng chuyền, 385 bàn bóng bàn phục vụ cho cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ tham gia. Có 257 tủ sách thư viện và phòng đọc phục vụ CNLĐ

⁷Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

ng nghị quyết).

Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh đã chỉ đạo các cấp công đoàn, nhất là công đoàn cơ sở thương lượng với chủ doanh nghiệp đưa nhiều nội dung có lợi hơn cho người lao động theo quy định của pháp luật vào TULĐTT, như thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, việc làm, tiền lương, thưởng, cải thiện điều kiện làm việc. Số doanh nghiệp hỗ trợ bữa ăn ca cho người lao động đạt 84%... theo kết quả giám sát của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh. Tính đến ngày 31/12/2023, toàn tỉnh có 378/402 doanh nghiệp có tổ chức công đoàn ký kết TULĐTT, đạt tỷ lệ 94%. Chất lượng TULĐTT ngày càng được nâng lên; tỷ lệ TULĐTT đạt loại A là 56,3%; loại B là 34,4%; loại C là 9,3%, không có TULĐTT xếp loại D.

1.6. Trên 90% doanh nghiệp sử dụng từ 20 lao động trở lên thành lập được công đoàn cơ sở và trên 65% công nhân tham gia tổ chức công đoàn.

Với sự quan tâm, tạo điều kiện các cấp, các ngành, sự vào cuộc quyết liệt của hệ thống công đoàn từ tỉnh đến cơ sở, sự đồng lòng của người lao động và cộng đồng doanh nghiệp kết quả trong 10 năm hệ thống công đoàn thành lập mới 415 CĐCS và kết nạp mới 43.798 đoàn, số người lao động ở doanh nghiệp đủ điều kiện thành lập CĐCS được kết nạp đoàn viên 26.601/33.789 đạt 79 % (đạt 122% chỉ tiêu nghị quyết), cuối năm 2013 đoàn viên khối doanh nghiệp 13.456 đến 31/3/2024 đoàn viên khối doanh nghiệp 26.601 đoàn viên tăng 13.405 đoàn viên so với trước khi có nghị quyết 06/NQ-TU.

Đến nay toàn tỉnh có 69.991 đoàn viên/80.356 CNVCLĐ tại các đơn vị, doanh nghiệp đủ điều kiện thành lập tổ chức công đoàn đạt 87,1% % chỉ tiêu tập hợp đoàn viên, trong đó có 95% doanh nghiệp đi vào hoạt động có từ 20 lao động trở lên được thành lập công đoàn (đạt 112% chỉ tiêu nghị quyết).

1.7. Hằng năm, 85% trở lên CĐCS khu vực nhà nước và 65% trở lên CĐCS khu vực ngoài nhà nước đạt vững mạnh.

Chất lượng hoạt động công đoàn ở cơ sở ngày càng được nâng cao, nhiều CĐCS trong doanh nghiệp hoạt động hiệu quả, chương trình đồng hành cùng doanh nghiệp đã góp phần tích cực vào việc xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ tại nơi làm việc; vai trò, vị trí của CĐCS trong doanh nghiệp được khẳng định. Kết quả quân bình hàng năm có 87% CĐCS khu vực hành chính, sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước đạt vững mạnh, (hoàn thành tốt nhiệm vụ), (đạt 102% chỉ tiêu nghị quyết đề ra); 67% trở lên CĐCS doanh nghiệp ngoài nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt vững mạnh (hoàn thành tốt nhiệm vụ), (đạt 103 chỉ tiêu nghị quyết đề ra).

1.8. Bình quân hàng năm mỗi CĐCS giới thiệu ít nhất 01 đoàn viên công đoàn ưu tú cho tổ chức đảng bồi dưỡng, xem xét kết nạp.

Cùng với công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS, nâng cao chất lượng CĐCS; Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh luôn quan tâm chỉ đạo việc bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho đảng xem xét kết nạp, đây cũng là nhiệm vụ trọng tâm mang tính chính trị, các cấp công đoàn tập trung thực hiện, hằng năm LĐLĐ tỉnh chỉ đạo, giao chỉ tiêu về công tác giới thiệu đoàn viên ưu tú và kết nạp đảng cho các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đưa

vào một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong năm, trong đó 13/13 công đoàn cấp huyện đã phối hợp với các Trung tâm Chính trị huyện mở các lớp cảm tình đảng, hướng dẫn giúp đỡ vận động đoàn viên công đoàn ưu tú tham gia các lớp cảm tình đảng và giới thiệu đoàn viên ưu tú cho đảng xem xét kết nạp, kết quả 10 năm tổ chức công đoàn đã giới thiệu kết nạp được 13.969 đoàn viên vào đảng/1.507 CĐCS (đạt 91% chỉ tiêu nghị quyết).

2. Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp.

2.1. Công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đoàn viên, công nhân lao động.

Đẩy mạnh công tác truyền thông công đoàn; quan tâm tuyên truyền, giáo dục công nhân về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nghị quyết của Đảng, Công đoàn các cấp, nhất là Nghị quyết số 20 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành TW khoá X về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước”; vận động CNVCLĐ tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết TW 4 “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng đảng hiện nay”; tuyên truyền Bộ luật Lao động, Luật Công đoàn (sửa đổi năm 2012); các chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, nhất là Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 24/9/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Tiếp tục xây dựng đội ngũ công nhân và tổ chức Công đoàn Hà Tĩnh đến năm 2020 và những năm tiếp theo”; các nhiệm vụ chính trị của tỉnh, trọng tâm là chủ trương phát triển kinh tế- xã hội, GPMB, di dân tái định cư, thực hiện các công trình, dự án trọng điểm, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Phối hợp với UBND tỉnh thực hiện chiến lược xây dựng đội ngũ công nhân gắn với chiến lược phát triển kinh tế- xã hội; phối hợp với Hội đồng tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật đến công nhân lao động; đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-LĐLĐ ngày 26/12/2011 của BTV LĐLĐ tỉnh về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền giáo dục CNVCLĐ trong giai đoạn mới. Chỉ đạo các cấp công đoàn và CNVCLĐ tích cực thực hiện phong trào “3 không” (không tệ nạn ma tuý, không cờ bạc, không tai nạn giao thông); tham gia đảm bảo trật tự ATGT, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và HIV/AIDS...

Tổ chức có hiệu quả cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” gắn với Chỉ thị 35, Kết luận 05, Chỉ thị 20 của BTV Tỉnh ủy, Quyết định 33, 31 của UBND tỉnh về thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; tôn vinh CNVCLĐ tiêu biểu trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; thực hiện tốt cuộc vận động xây dựng đời sống văn hoá cơ sở trong CNVCLĐ; tổ chức cho CNVCLĐ tham gia xây dựng Đảng, đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí.

Đa dạng và linh hoạt các hình thức, biện pháp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong CNVCLĐ, coi trọng hình thức tuyên truyền miệng, các hình thức tuyên truyền phù hợp với điều kiện sống và làm việc của công nhân; tập trung hơn cho đối tượng công nhân khu vực doanh nghiệp ngoài Nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tuyên truyền về tổ chức công đoàn, nhất là gương điển hình tiên tiến trong công nhân, lao động, nâng cao giác ngộ giai cấp, ý thức rèn luyện tác phong công nghiệp, chấp hành kỷ luật lao động và ý chí phấn đấu vươn lên trong nghề nghiệp.

2.2. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề cho đội ngũ công nhân lao động

Vận động CNVCLĐ tích cực học tập nâng cao trình độ về mọi mặt. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 4b/NQ-BCH ngày 06/01/2005 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn (khóa IX) về “Công đoàn với nhiệm vụ nâng cao trình độ nghề nghiệp của CNVCLĐ đáp ứng yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”. Triển khai thực hiện Chương trình “Nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp cho đoàn viên và người lao động”; thông qua việc phối hợp với chính quyền, chuyên môn, người sử dụng lao động tổ chức đào tạo, đào tạo lại nâng cao trình độ, tay nghề cho CNLĐ; tổ chức thi tay nghề, nâng bậc thợ; xây dựng cơ chế, chính sách trong công tác đào tạo, chính sách thu hút công nhân có tay nghề cao; kết quả có trên 80% công nhân được đào tạo nâng cao tay nghề, đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp.

Chỉ đạo xây dựng Trường Cao đẳng nghề Công nghệ Hà Tĩnh sớm thành trường nghề chất lượng cao theo Quyết định số 784/QĐ- LĐTĐ ngày 21/5/2013 của Bộ Lao động- Thương binh và xã hội; nâng cao chất lượng đào tạo nghề, chuyển mạnh sang hình thức đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp và xã hội; đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp; liên kết đào tạo trong nước, nước ngoài, đào tạo gắn với xuất khẩu lao động, đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Đổi mới phương thức đào tạo theo hướng tăng thực hành, thực tập; rèn luyện ý thức chấp hành kỷ luật lao động, nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học và kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên.

2.3. Việc đẩy mạnh cải cách hành chính, thu hút đầu tư, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển doanh nghiệp bền vững gắn với chuyển dịch cơ cấu lao động, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho công nhân lao động. Tham gia quản lý, đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng; tham gia giải quyết những bức xúc của công nhân

Tăng cường chỉ đạo các cấp công đoàn tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chương trình “Công đoàn đồng hành cùng doanh nghiệp”, nhất là giai đoạn doanh nghiệp gặp khó khăn do ảnh hưởng của thiên tai, lũ lụt và đại dịch Covid -19. Tuyên truyền, giáo dục, vận động đoàn viên, người lao động nâng cao nhận thức tầm quan trọng của doanh nghiệp trong phát triển kinh tế - xã hội, tạo việc làm, thu nhập, ổn định đời sống, xoá đói, giảm nghèo trong công nhân lao động. Chỉ đạo các cấp công đoàn tuyên truyền, vận động người lao động gương mẫu chấp hành pháp luật, nội quy lao động, tuân thủ quy trình sử dụng thiết bị máy móc, công nghệ, ý thức tự giác, đảm bảo an toàn trong lao động sản xuất. Không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề với phương châm giỏi một nghề, biết nhiều nghề;

đăng ký đảm nhận các công trình, việc khó; không ngừng cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động, chất lượng công trình, sản phẩm, tăng sức cạnh tranh trên thị trường, xây dựng thương hiệu, uy tín doanh nghiệp.

Phát huy vai trò, trí tuệ của công nhân lao động trong việc tham gia các giải pháp cùng doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn; đẩy mạnh các phong trào thi đua, nhất là Phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”; Tích cực tham gia các giải pháp để giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, ổn định đời sống cho người lao động. Tham gia với người sử dụng lao động thực hiện tốt các chính sách đãi ngộ, đảm bảo hài hòa về mặt lợi ích thông qua kết quả các phong trào thi đua, kịp thời động viên công nhân lao động có nhiều thành tích trong lao động sản xuất.

Cán bộ công đoàn các cấp đã tập trung nghiên cứu các quy định của pháp luật về HĐLĐ để hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ người lao động trong việc giao kết HĐLĐ, nhất là các nội dung việc làm và đảm bảo việc làm; thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi; tiền lương và các khoản phụ cấp, nâng lương, thi tay nghề, nâng bậc thợ; thực hiện chính sách về BHXH cho người lao động và công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động. Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, giúp người lao động nắm rõ hơn về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của hợp đồng lao động, lợi ích của các bên theo hợp đồng lao động. Công khai, phổ biến kết quả thương lượng tập thể để người lao động làm căn cứ áp dụng đưa vào nội dung trong giao kết hợp đồng lao phù hợp với điều kiện thực tế; gắn trách nhiệm, nghĩa vụ với quyền lợi, lợi ích của các bên trong quan hệ lao động nhằm bảo vệ quyền lợi cho người lao động, đóng góp quan trọng vào việc xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp, hạn chế tranh chấp lao động xảy ra trên địa bàn

Các cấp công đoàn đã phát huy vai trò trong việc tham gia cùng với người sử dụng lao động giải quyết việc làm, nâng tổng số công nhân lao động có việc làm ổn định bình quân hàng năm đạt trên 90%; tham gia bố trí, sắp xếp vị trí việc làm phù hợp với ngành nghề đào tạo, sức khỏe, sở trường nhằm phát huy trí tuệ, sức sáng tạo, góp phần tăng năng suất lao động, giải quyết việc làm bền vững cho công nhân lao động, coi đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng của tổ chức công đoàn trong tình hình mới.

2.4. Đẩy mạnh phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, phát huy vai trò nòng cốt của công đoàn trong xây dựng đội ngũ công nhân Hà Tĩnh.

Tiếp tục tuyên truyền, chỉ đạo các cấp công đoàn triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, như: Chỉ thị số 38/CT-TU ngày 06/3/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức công đoàn cơ sở vững mạnh; Chỉ thị số 17/CT-TU ngày 9/12/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác xây dựng Đảng, các đoàn thể nhân dân trong các doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Công văn số 4265/UBND ngày 13/12/2011 của UBND tỉnh về thành lập tổ chức công đoàn trong các doanh nghiệp; các chương trình, Nghị quyết của Tổng Liên đoàn về phát triển đoàn viên,

thành lập CĐCS.

Tích cực triển khai Đề án về tăng cường công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở và xây dựng công đoàn cơ sở doanh nghiệp vững mạnh đến năm 2023 và những năm tiếp theo. Rà soát nắm chắc tình hình doanh nghiệp và công nhân trong các thành phần kinh tế, tăng cường công tác vận động thành lập công đoàn cơ sở, phát triển đoàn viên. 10 năm qua, đã thành lập mới 415 CĐCS doanh nghiệp, kết nạp mới 43.798 đoàn viên. Thành lập mới 02 công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở (Công đoàn các Khu kinh tế tỉnh và LĐLĐ thị xã Kỳ Anh). Sáp nhập ban Nữ công và ban Tuyên giáo thành Ban Tuyên giáo- nữ công; giải thể 12 Công đoàn Giáo dục cấp huyện; chuyển 13 CĐCS các Chi cục Thuế cấp huyện về trực thuộc CĐCS Cục Thuế tỉnh; sáp nhập 46 công đoàn xã, phường, thị trấn theo Nghị quyết số 162-NQ/HĐND; sáp nhập Công đoàn Ngành Xây dựng và Công đoàn Ngành Giao thông thành Công đoàn Ngành Giao thông- Xây dựng; chuyển Công đoàn Tổng Công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh trực thuộc Công đoàn ngành Công Thương; chuyển CĐCS Trường Đại học Hà Tĩnh trực thuộc LĐLĐ tỉnh về sinh hoạt tại Công đoàn Viên chức tỉnh; hợp nhất Công ty TNHH Khách sạn Công đoàn Hà Tĩnh và Công ty TNHH Khách sạn Du lịch Công đoàn Thiên Cầm Hà Tĩnh thành Công ty TNHH Khách sạn Công đoàn Hà Tĩnh. Bên cạnh đó, LĐLĐ tỉnh cũng đã chỉ đạo giải thể 282 CĐCS với 29.737 đoàn viên khu vực doanh nghiệp do không đủ điều kiện tồn tại.

Thực hiện có hiệu quả công tác quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn, nhất là cán bộ nữ; quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn xuất thân từ phong trào công nhân và hoạt động công đoàn ở cơ sở.

Đổi mới và tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, kiến thức kinh tế - xã hội, pháp luật, quản lý nhà nước, đặc biệt là nghiệp vụ công tác công đoàn cho đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp. Triển khai thực hiện Chương trình “Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ công đoàn”.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp; kịp thời phát hiện những nhân tố mới để phát huy; ngăn ngừa vi phạm, khắc phục những thiết sót, khuyết điểm.

2.5. Công tác quản lý nhà nước của chính quyền; trách nhiệm của doanh nghiệp trong xây dựng đội ngũ công nhân và tổ chức công đoàn.

Thường xuyên chỉ đạo công đoàn các cấp rà soát các cơ chế, chính sách về việc làm, lao động; tuyển chọn, sử dụng và có chế độ đãi ngộ, tôn vinh những công nhân lao động có tay nghề giỏi phát huy tài năng, trí tuệ và học tập nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề, ngoại ngữ. Vận động tuyên truyền các đơn vị, doanh nghiệp tạo điều kiện cho CNVCLĐ được tham gia đào tạo trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề, khoa học - công nghệ, kỹ năng nghề, ngoại ngữ và phẩm chất chính trị, đạo đức, đồng thời hàng năm xây dựng có cơ chế, chính sách và giải pháp để đào tạo, đào tạo lại lực lượng lao động phải chuyển đổi ngành nghề do quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đổi mới công nghệ và tác động của một số dự án đầu tư trên địa bàn khi khởi công xây dựng. Tổ chức tốt các hoạt động tư vấn, giới

thiếu việc làm, hỗ trợ học nghề. Chú trọng thu hút lao động chất lượng cao ở tỉnh ngoài, người Hà Tĩnh đang làm việc ở ngoài tỉnh và lao động đã làm việc ở các địa phương có trình độ chuyên môn, kỹ thuật, tiếp cận với công nghệ tiên tiến, có tác phong công nghiệp.

Tăng cường công tác bảo đảm an sinh xã hội; đẩy mạnh tuyên truyền, thực thi các chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với công nhân lao động. Các CĐCS tham mưu cho cấp ủy chính quyền tổ chức đối thoại đối thoại với các doanh nghiệp, hợp tác xã để tháo gỡ các khó khăn vướng mắc, nhằm giúp các đơn vị ổn định sản xuất, giải quyết thỏa đáng quyền lợi của người lao động nhất là tiền lương, đóng nộp BHXH, BHYT và các chế độ chính sách đối người lao động, CNLĐ được tham gia BHXH, được khám sức khỏe định kỳ; hỗ trợ tiền ăn ca cho CNLĐ.

2.6. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị- xã hội trong xây dựng đội ngũ công nhân và tổ chức công đoàn

Trong những năm qua, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy cấp huyện, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể các cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền về củng cố, phát triển tổ chức công đoàn, quan tâm đổi mới mạnh mẽ nội dung và phương thức hoạt động tổ chức công đoàn, mà nòng cốt trong việc tập hợp, giáo dục công nhân viên chức lao động và tạo mọi điều kiện để CNVCNLĐ và công đoàn thực hiện tốt chức năng tham gia quản lý; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động theo quy định; Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh trực tiếp tổ chức, phối hợp với MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội, các cơ quan, đơn vị, ban ngành tổ chức các hoạt động, vận động đoàn viên CNVCNLĐ tham gia các phong trào thi đua yêu nước, tích cực lao động sản xuất, đặc biệt là phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”; phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”; phong trào “Thi đua phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH nông nghiệp và phát triển nông thôn” gắn với cuộc vận động “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; cuộc vận động xây dựng người cán bộ, công chức, viên chức “Trung thành, trách nhiệm, liêm chính, sáng tạo”... thông qua, các phong trào đã xuất hiện nhiều tấm gương điển hình tiên tiến trong lao động, sản xuất⁸. Đã có hàng trăm đề tài, sáng kiến kinh nghiệm được ứng dụng vào thực tiễn.

Công tác phối hợp giữa cấp ủy đảng, các tổ chức chính trị- xã hội và người sử dụng lao động về thực hiện công tác đội ngũ công nhân và tổ chức công đoàn được quan tâm, chú trọng. Ban Thường vụ huyện, thị, thành ủy đã ban hành các văn bản lãnh đạo, đôn đốc, hướng dẫn các cấp ủy đảng, các tổ chức chính trị- xã hội và các doanh nghiệp trong công tác phối hợp để triển khai thực hiện Chỉ thị, Nghị quyết; tập trung củng cố tổ chức vững mạnh, nâng cao chất lượng hoạt động CĐCS, tổ chức phối hợp rà soát, nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng của người

⁸ Trên 71.300 lượt cán bộ, quản lý, kỹ sư, NLĐ có đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến kinh nghiệm, trong đó có 62.216 đề tài khoa học, sáng kiến kinh nghiệm được công nhận ở cấp cơ sở, 101 đề tài nghiên cứu khoa học được công nhận cấp tỉnh và cấp Trung ương, Đặc biệt có 24 đề tài, giải pháp được Tổng Liên đoàn tặng Bằng Lao động sáng tạo và 01 cá nhân được tặng giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh

sử dụng lao động và người lao động, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục, tạo sự thống nhất về nhận thức cho chủ doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, qua đó vận động chủ doanh nghiệp thành lập các tổ chức đoàn thể làm cơ sở cho công tác phát triển tổ chức đảng.

2.7. Việc ban hành và thực hiện các cơ chế, chính sách đối với doanh nghiệp, công nhân, người lao động

Phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu, đề xuất chính sách hỗ trợ người lao động: Đã phối hợp tham mưu đề xuất 24 nhóm chính sách, trong đó, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh đã phối hợp tham mưu HĐND tỉnh ban hành 14 nhóm chính sách, bao gồm: Chính sách khuyến khích phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao giai đoạn 2016-2021 và giai đoạn 2022-2025; Chính sách hỗ trợ lao động tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện giai đoạn 2019-2025; chính sách khuyến khích các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động giai đoạn 2016-2020 và giai đoạn 2022-2025; chính sách hỗ trợ việc làm 2019-2025; chính sách hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các công trình dự án đầu tư trên địa bàn giai đoạn 2022-2025; chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn và đào tạo nguồn nhân lực lao động kỹ thuật phục vụ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh và nhiều chủ trương, chính sách khác liên quan đến người lao động...

Để chia sẻ, đồng hành cùng doanh nghiệp vượt qua khó khăn, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh ban hành Chương trình số 10/CTr-LĐLĐ, ngày 08/8/2014 về “Công đoàn đồng hành cùng doanh nghiệp” và đã được các cấp công đoàn triển khai thực hiện có hiệu quả, nhất là giai đoạn doanh nghiệp gặp khó khăn do ảnh hưởng của thiên tai, lũ lụt và đại dịch Covid-19 cụ thể: hỗ trợ 1.1437 đoàn viên với số tiền 431 triệu đồng, hướng dẫn 10.500 người lao động làm hồ sơ hưởng chế độ 10,9 tỷ đồng; vận động đóng góp quỹ vắc xin, ủng hộ đồng bào miền Nam, ủng hộ vật tư y tế, ngày công và nhu yếu phẩm với số tiền 12 tỷ đồng. LĐLĐ tỉnh phối hợp với các sở, ngành tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và hợp tác xã phát triển như: Chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư; hỗ trợ lãi suất vay vốn tại các tổ chức tín dụng để phát triển sản xuất; ưu tiên các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng; về trợ giúp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp,... Chỉ đạo các cấp công đoàn đẩy mạnh các phong trào thi đua, nhất là Phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”; tích cực tham gia các giải pháp để giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, ổn định đời sống cho người lao động. Từ năm 2013 đến nay, Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng tiêu chí bình chọn và tổ chức tôn vinh 45 “Doanh nghiệp vì người lao động”, đề xuất UBND tỉnh tặng Bằng khen và tổ chức tôn vinh 400 CNLĐ tiêu biểu vào dịp Tháng công nhân. Các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, công đoàn cơ sở đã tôn vinh, biểu dương gần 6.361 lượt CNLĐ tiêu biểu nhân dịp Tháng công nhân hàng năm.

IV. TỒN TẠI HẠN CHẾ

Công tác tuyên truyền triển khai thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động tuy kịp thời nhưng chưa thường xuyên, chưa được triển khai sâu rộng trong

đội ngũ CNVCLĐ.

Một số doanh nghiệp chưa tạo điều kiện thuận lợi trong việc thành lập và hoạt động của CĐCS. Nhận thức của chủ doanh nghiệp về vai trò, tầm quan trọng của việc xây dựng, phát triển tổ chức đoàn thể trong doanh nghiệp chưa đầy đủ, tâm lý chung còn ngại thành lập tổ chức, đoàn thể.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, đào tạo nghề hiệu quả chưa cao; đội ngũ công nhân, người lao động trực tiếp sản xuất trình độ tay nghề còn thấp, tác phong công nghiệp, ý thức chấp hành kỷ luật lao động chưa đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới. Nhận thức một số công nhân, người lao động về vai trò, vị trí giai cấp công nhân, việc nghiên cứu nâng cao hiểu biết về chính sách, ý thức, giác ngộ giai cấp còn nhiều hạn chế.

Việc thực hiện chế độ, chính sách, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động chưa được nhiều. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về lao động có nơi, có lúc chưa chặt chẽ; một số cơ chế, chính sách về an sinh xã hội, hỗ trợ nhà ở, đất ở chưa thực hiện được. Vấn đề việc làm, tiền lương, thu nhập, đời sống của công nhân, người lao động còn nhiều khó khăn, thiếu ổn định. Vẫn còn tình trạng vi phạm pháp luật lao động ở một số doanh nghiệp ngoài nhà nước về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, An toàn vệ sinh lao động,....

Hoạt động của một số công đoàn cơ sở chưa thực sự có hiệu quả, nhất là công đoàn cơ sở khối doanh nghiệp ngoài nhà nước. Một bộ phận cán bộ Công đoàn chưa nhiệt tình, thời gian dành cho cơ sở chưa nhiều, thiếu kinh nghiệm hoạt động; chất lượng các phong trào thi đua có lúc còn nặng về hình thức. Số lượng đoàn viên công đoàn ưu tú giới thiệu cho tổ chức Đảng bồi dưỡng, xem xét kết nạp vào Đảng hàng năm chưa đạt, tỷ lệ CĐCS doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa còn thấp, không đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

V. NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Nguyên nhân:

1.1. Nguyên nhân kết quả đạt được

Nghị quyết số 06-NQ/TU đã tác động, thúc đẩy, tạo sự đồng thuận cao trong công nhân, viên chức, người lao động và toàn xã hội, triển khai thực hiện có hiệu quả, sớm đưa Nghị quyết vào cuộc sống.

Cấp ủy, chính quyền, các tổ chức trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở đã nhận thức được trách nhiệm và phối hợp thực hiện đạt và vượt kế hoạch đề ra.

Các cấp công đoàn ngày càng đổi mới trong tổ chức hoạt động, hướng về cơ sở, hoạt động ngày càng rõ nét, thực chất, hiệu quả cao; hệ thống các cấp công đoàn không ngừng được củng cố và phát triển, nhất là tỷ lệ công đoàn cơ sở hàng năm hoàn thành tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được tăng lên. Công tác cán bộ được các cấp ủy cũng như tổ chức công đoàn quan tâm và thực hiện đúng quy trình, quy định; đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp ngày càng được chuẩn hóa, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, chính trị, hiểu biết pháp luật đáp ứng được yêu cầu trong giai đoạn mới, trở thành chỗ dựa tin cậy, tin yêu của người lao động.

Các phong trào thi đua yêu nước càng đi vào chiều sâu, khơi dậy lòng yêu

nước trong đoàn viên, công nhân, viên chức, người lao động phấn đấu vươn lên trong lao động sản xuất, hoàn thành nhiệm vụ được giao. Quan hệ lao động trong các doanh nghiệp ổn định, góp phần thúc đẩy doanh nghiệp phát triển bền vững và đảm bảo trật tự an toàn xã hội, an ninh chính trị tại địa phương; vị thế của tổ chức Công đoàn được nâng lên, đời sống vật, chất tinh thần của người lao động ngày càng được cải thiện.

1.2. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

Một số cấp ủy Đảng, chính quyền chưa thật sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ việc triển khai Nghị quyết. Cơ quan quản lý nhà nước chưa thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, chưa có chế tài xử phạt đối với những doanh nghiệp vi phạm pháp luật về lao động và các chế độ, chính sách có liên quan đến người lao động.

Công tác tham mưu, phối hợp tại một số công đoàn cơ sở chưa có chiều sâu; việc kiểm tra, hướng dẫn chưa thường xuyên, chưa có nhiều giải pháp tích cực để phối hợp thực hiện. Cán bộ công đoàn cơ sở kiêm nhiệm, năng lực, trình độ còn hạn chế, đoàn viên công đoàn, người lao động chưa nhận thức đúng mức về các quan điểm, mục tiêu, giải pháp Nghị quyết đề ra.

Một số doanh nghiệp thiếu hợp tác với tổ chức công đoàn, không muốn thành lập tổ chức công đoàn tại doanh nghiệp; hoặc đã thành lập nhưng không tạo điều kiện cho công đoàn hoạt động; một số doanh nghiệp chạy theo lợi nhuận, không quan tâm đến lợi ích của người lao động, doanh nghiệp tại Hà Tĩnh chủ yếu doanh nghiệp quy mô nhỏ, chưa đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn DN đạt chuẩn văn hóa; chính sách tinh giản biên chế, sáp nhập các cơ quan hành chính nên số đoàn viên khối HCSN giảm cộng với số lượng doanh nghiệp có tổ chức Đảng hiện nay tỷ lệ thấp dẫn đến việc tuyên truyền vận động đoàn viên tham gia tổ chức đảng gặp rất nhiều khó khăn.

Đội ngũ công nhân lao động một bộ phận chưa thực sự có ý thức vươn lên, thiếu gắn bó với doanh nghiệp, chưa chủ động nghiên cứu, học tập nâng cao tay nghề, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ, thiếu tác phong công nghiệp và ý thức tổ chức kỷ luật lao động, bản lĩnh chính trị và giác ngộ giai cấp chưa cao, hiểu biết về chính sách, pháp luật còn hạn chế.

2. Bài học kinh nghiệm

Thứ nhất, việc triển khai thực hiện Nghị quyết phải được triển khai đồng bộ trong hệ thống chính trị và toàn xã hội. Các cấp ủy đảng phải có sự chỉ đạo quyết liệt; chính quyền các cấp phải nâng cao trách nhiệm trong quản lý, điều hành; các tổ chức chính trị- xã hội mà nòng cốt là công đoàn các cấp phải năng động, sáng tạo trong tham mưu, đa dạng hóa các hình thức tập hợp công nhân viên chức, người lao động.

Thứ hai, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết và các chế độ, chính sách đối với đoàn viên, công nhân viên chức, người lao động thường xuyên, nghiêm túc. Chú trọng việc nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, người lao động.

Thứ ba, chú trọng việc xây dựng giai cấp công nhân lớn mạnh về mọi mặt;

làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đối với công nhân lao động; quan tâm công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng lực lượng người lao động; tập trung xây dựng và phát triển tổ chức cơ sở Đảng trong doanh nghiệp, phát triển Đảng trong công nhân. Thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của công nhân, người lao động, giải quyết kịp thời những bức xúc chính đáng của công nhân, người lao động; nêu cao ý thức tự lực, tự cường và tạo niềm tin cho công nhân lao động.

Thứ tư, phát huy vai trò nòng cốt của tổ chức công đoàn trong tham mưu cho cấp ủy đảng, phối hợp chính quyền trong giải quyết các vấn đề liên quan đến người lao động và phong trào công nhân viên chức, người lao động. Đổi mới mạnh mẽ, toàn diện tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động công đoàn, làm tốt vai trò, chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động; phát huy vai trò nòng cốt của công nhân đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh nhà.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

I. Nhiệm vụ và giải pháp

1. Làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ về nhiệm vụ xây dựng đội ngũ công nhân và tổ chức công đoàn Hà Tĩnh đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước và hội nhập quốc tế. Phối hợp với UBND tỉnh thực hiện chiến lược xây dựng đội ngũ công nhân gắn với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội; phối hợp với các sở, ngành liên quan tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật đến công nhân lao động; đa dạng và linh hoạt các hình thức, biện pháp tuyên truyền, coi trọng hình thức tuyên truyền miệng, các hình thức tuyên truyền phù hợp với điều kiện sống và làm việc của công nhân; tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến tận công nhân lao động.

2. Phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức học tập nâng cao trình độ học vấn, tay nghề, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công nhân. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề, chú trọng đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp và xã hội; đào tạo nghề gắn giải quyết việc làm; đổi mới phương thức đào tạo theo hướng tăng thực hành, thực tập; rèn luyện ý thức chấp hành kỷ luật lao động, nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học và kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên.

3. Tham gia quản lý, đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng; tham gia giải quyết những bức xúc của công nhân. Chỉ đạo các cấp công đoàn phối hợp với người sử dụng lao động thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách về việc làm, tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN, BHLĐ, ATVSLĐ... đối với người lao động. Đẩy mạnh công tác phổ biến giáo dục pháp luật và tư vấn pháp luật cho công nhân; nâng cao chất lượng đàm phán, thương lượng của đại diện của tập thể người lao động và chủ sử dụng lao động; tổ chức và triển khai hoạt động tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý miễn phí cho công nhân. Phối hợp chặt chẽ với người sử

dụng lao động tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; tăng cường thực hiện cơ chế đối thoại, thương lượng giữa người sử dụng lao động và người lao động. Tham gia với chính quyền, chuyên môn giải quyết có hiệu quả các vấn đề bức xúc, cấp bách về bảo đảm việc làm, nâng cao tiền lương, thu nhập, tham gia BHXH, BHYT, nhà ở, đất ở trong công nhân, viên chức, lao động.

4. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong công nhân hướng vào thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển KT-XH của tỉnh, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, nhất là phong trào “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”; “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”; “Xanh, sạch, đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”; “Đổi mới, sáng tạo, hiệu quả trong hoạt động của tổ chức công đoàn”; “Tham mưu giỏi, phục vụ tốt” và cuộc vận động “Cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực”; Phong trào “Cán bộ, công chức, viên chức Hà Tĩnh thi đua thực hiện văn hóa công sở”, xây dựng “Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”.

5. Đẩy mạnh phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, phát huy vai trò nòng cốt của công đoàn trong xây dựng đội ngũ công nhân Hà Tĩnh. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của công đoàn các cấp theo hướng về cơ sở, về người lao động, quan tâm nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn, xây dựng CĐCS vững mạnh. Quan tâm công tác quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn, quan tâm cán bộ công đoàn xuất thân từ phong trào công nhân và hoạt động công đoàn ở cơ sở. Làm tốt công tác bồi dưỡng, giới thiệu công nhân ưu tú để Đảng xem xét kết nạp nhằm góp phần đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức đảng trong các loại hình doanh nghiệp.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về lao động, Công đoàn, Bảo hiểm xã hội, Luật An toàn vệ sinh lao động; chế độ chính sách liên quan đến công nhân lao động; nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, có giải pháp, giải quyết kịp thời những bức xúc, đề xuất, kiến nghị của đoàn viên, người lao động. Nâng cao năng lực hoạt động tư vấn pháp luật, quan tâm công tác trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật miễn phí cho công nhân. Xử lý kịp thời, nghiêm khắc đối với những hành vi cố tình vi phạm pháp luật làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động. Chỉ đạo chính quyền các cấp quan tâm việc giải quyết các nhu cầu bức xúc, cấp bách về nhà ở cho công nhân, đặc biệt đối với công nhân lao động có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn.

II. Kiến nghị, đề xuất.

1. Đối với Tỉnh ủy.

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng tuyên truyền, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 06-NQ/TU; tăng cường sự lãnh đạo đối với việc hoạt động của tổ chức đảng, các tổ chức đoàn thể trong doanh nghiệp và quan tâm chỉ đạo triển khai, quán triệt đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Đảng liên quan đến tổ chức công đoàn đến tận cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, chỉ đạo tổng kết đánh giá 10 năm việc thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TU, kịp thời nhắc nhở, kiểm điểm những đơn vị làm chưa tốt, đồng thời khen thưởng các cá nhân, tập thể tiêu biểu trong việc tuyên

truyền, thực hiện tốt Chỉ thị, Nghị quyết.

Lấy kết quả thực hiện Nghị quyết 06 của Ban Chấp hành và Nghị quyết 07 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy hàng năm là một tiêu chí đánh giá, xếp loại đối với cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy.

Nghiên cứu, ban hành một số quy định đặc thù đối với tổ chức Đảng và đảng viên trong doanh nghiệp, nhất là việc sinh hoạt định kỳ, hội họp, báo cáo... ưu tiên, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp có tổ chức cơ sở Đảng.

2. Đối với HĐND, UBND tỉnh

Tăng cường công tác quản lý nhà nước, giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thu hút đầu tư và giúp các doanh nghiệp có môi trường tốt nhất để phát triển sản xuất, kinh doanh; kiên quyết xử lý các doanh nghiệp vi phạm pháp luật về lao động, công đoàn, BHXH; nghiên cứu có cơ chế, chính sách; khen thưởng, biểu dương, động viên, khuyến khích các doanh nghiệp quan tâm người lao động và thành lập tổ chức đảng, đoàn thể.

Xem xét đưa vào Nghị quyết Hội đồng nguồn kinh phí hỗ trợ thành lập tổ chức đảng, đoàn thể chính trị- xã hội trong doanh nghiệp.

Chỉ đạo cơ quan quản lý Nhà nước phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị- xã hội của địa phương, tạo thành khối thống nhất trong tuyên truyền, vận động việc gia nhập thành lập tổ chức chính trị, chính trị- xã hội trong doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế./.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức TLĐ;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Thường trực, các ban LĐLĐ tỉnh;
- Các CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở;
- Lưu: VT, Ban ToC.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Trọng



PHỤ LỤC
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT 06-NQ/TU

TT	Nội dung	ĐVT	Chỉ tiêu	Kết quả	Tỷ lệ % so với chỉ tiêu nghị quyết	Ghi chú
1	Thu nhập bình quân hàng năm của công nhân lao động tại các doanh nghiệp	Triệu đồng	7,1	7,6	106	
2	Hàng năm đoàn viên và công nhân được học tập, tuyên truyền, phổ biến các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nhất là pháp luật lao động, công đoàn và BHXH	%	85	86,5	102	
3	Công nhân lao động được đào tạo nâng cao tay nghề	%	80	80%	100	
4	Công nhân được ký kết hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật, Tỷ lệ công nhân lao động được tham gia BHXH	%	100	88	88	
5	Công nhân lao động được tham gia các hoạt động văn hóa	%	70	80	114	
	Doanh nghiệp có tổ chức công đoàn đạt danh hiệu “ Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”	%	60	17,2	28,3	
6	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị HCSN tổ chức hội nghị CBCCVC hàng năm	%	100	100	100	
	Tỷ lệ doanh nghiệp nhà nước tổ chức hội nghị người lao động hàng năm	%	95	100	105	
	Tỷ lệ doanh nghiệp ngoài nhà nước tổ chức	%	60	80	133	

	hội nghị người lao động hàng năm					
7	Doanh nghiệp nhà nước ký kết thỏa ước lao động tập thể	%	100	100	100	
	Doanh nghiệp ngoài nhà nước ký kết thỏa ước lao động tập thể	%	70	91	130	
8	Doanh nghiệp có trên 20 lao động thành lập tổ chức CĐCS	%	90	95	112	
	Công nhân lao động tham gia tổ chức công đoàn	%	65	79	122	
9	Hàng năm công đoàn cơ sở khu vực HCSN, doanh nghiệp nhà nước xếp loại Vững mạnh (hoàn thành tốt nhiệm vụ)	%	85	87	102	
	Hàng năm công đoàn cơ sở khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước xếp loại Vững mạnh (hoàn thành tốt nhiệm vụ)	%	65	67	103	
10	Bình quân hàng năm mỗi CĐCS giới thiệu ít nhất 01 đoàn viên ưu tú cho đảng xem xét kết nạp và Đảng.	Người	1.507	13.969	91	

